

Số: /STNMT-MT

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2022

Về việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.

Thực hiện quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường”.

Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, nâng cao trách nhiệm của các Chủ dự án, Cơ sở, Cụm công nghiệp và kiểm soát tốt các nguy cơ gây ô nhiễm đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh tổ chức chỉ đạo, triển khai các nội dung như sau:

1. Đề nghị UBND các huyện, thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột:

a. Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường.

b. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát, thống kê danh sách các dự án đang triển khai trên địa bàn; kiểm tra, xử lý hoặc đề xuất xử lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ không thực hiện lập thủ tục môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; tổng hợp, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường (*Thời hạn trước ngày 01/11/2022*).

- Đôn đốc, hướng dẫn các Chủ dự án, Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và Cụm công nghiệp trên địa bàn thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về trách nhiệm của Chủ dự án, Cơ sở, Cụm công nghiệp và các yêu cầu nêu tại Mục 3 của Công văn này (*Theo danh sách Dự án đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đính kèm*).

- Kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

+ Đôn đốc các Chủ dự án, Cơ sở thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường định kỳ theo đúng Phương án đã được phê duyệt; rà soát thông tin về việc ký quỹ của các chủ dự án, cơ sở và tổng hợp, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi (*Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số*

2502/STNMT-MT ngày 08/9/2022 về việc yêu cầu các cơ sở hoạt động khai thác khoáng sản thực hiện kỷ quy, cải tạo phục hồi môi trường theo quy định).

+ Tổ chức rà soát, hướng dẫn việc lập phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với các cơ sở khai thác khoáng sản hoạt động trước ngày 01/01/2022 nhưng chưa có phương án cải tạo, phục hồi môi trường hoặc có thay đổi nội dung cải tạo, phục hồi môi trường so với phương án đã được phê duyệt hoặc các dự án, cơ sở đã được phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường nhưng kinh phí không đủ để thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Đơn đốc, hướng dẫn các Chủ dự án, Cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý về bảo vệ môi trường của cấp huyện thực hiện lập hồ sơ cấp giấy phép môi trường theo quy định phân cấp tại khoản 4 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định tại Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường.

c. Chỉ đạo UBND cấp xã, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường

2. Đề nghị Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

a. Tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại khoản 3 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường.

b. Chỉ đạo Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Phú thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường.

c. Thông báo và yêu cầu các Chủ dự án, Cơ sở đang hoạt động trong Khu công nghiệp Hòa Phú thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

3. Yêu cầu Chủ dự án, Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết (Bao gồm: Các dự án đang triển khai xây dựng, dự án đang vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quy định của pháp luật và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động trước ngày 01/01/2022):

a. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của Chủ dự án tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và các yêu cầu nêu tại quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc hồ sơ tương đương của Dự án.

b. Tổ chức rà soát việc thực hiện các thủ tục môi trường của Dự án/Cơ sở; triển khai lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, cụ thể:

- Về giấy phép môi trường:

+ Đối tượng phải có giấy phép môi trường quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường, bao gồm: Dự án đầu tư nhóm I, nhóm II và nhóm III có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức; Dự án dân cư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày 01/01/2022 (Có tiêu chí về môi trường như đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường).

+ Thời điểm phải có giấy phép môi trường quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường và khoản 2 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

+ Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp giấy phép môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 43 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

+ Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 28 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, cụ thể:

Đối với Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi đi vào vận hành thử nghiệm: Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động (*Có tiêu chí môi trường tương đương với dự án nhóm I và nhóm II*): Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Về đăng ký môi trường

+ Đối tượng phải đăng ký môi trường quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường; đối tượng được miễn đăng ký môi trường quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 32 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

+ Cơ quan tiếp nhận đăng ký môi trường là UBND cấp xã nơi thực hiện Dự án/cơ sở. Đối với dự án đầu tư, cơ sở trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, Chủ dự án đầu tư, cơ sở được quyền chọn UBND cấp xã để đăng ký môi trường.

+ Thời điểm đăng ký môi trường quy định tại khoản 6 Điều Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường.

+ Hồ sơ, thủ tục đăng ký môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- *Riêng đối với các Dự án, cơ sở hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản*: Ngoài nội dung nêu tại điểm a và điểm b như trên, Chủ dự án, Cơ sở phải tổ chức thực hiện nghiêm các quy định tại Điều 67 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 36, Điều 37 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

c. Chủ dự án, Cơ sở nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường (*Thời hạn trước ngày 15/12/2022*). Sau thời hạn nêu trên, nếu Chủ dự án, Cơ sở chưa thực hiện các nội dung theo yêu cầu hoặc chưa có văn bản báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ xem xét, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

d. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị Chủ dự án, Cơ sở liên hệ với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện để được hướng dẫn cụ thể hoặc gửi phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường (Thông qua Phòng Quản lý môi trường, số 46 Phan Bội Châu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

Với các nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố và Ban quản lý các KCN tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các PGĐ Sở (theo dõi);
- Phòng TNMT các huyện, tx Buôn Hồ, thành phố BMT (để thực hiện);
- Thanh tra Sở (phối hợp);
- Lưu: VT, MT (Hg.40).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn San